

Số: 207/2020/QĐST-HNGĐ

Quy Hợp, ngày 21 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2020/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Anh Đ** – Sinh năm: 1999.

Trú tại: Xóm K, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Và bị đơn: Anh **Ngô Đức H** – Sinh năm: 1992.

Trú tại: Xóm K, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 55;58;81;82;83;110;116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Anh Đ và anh Ngô Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Anh Đ và anh Ngô Đức H thuận tình ly hôn.

+ **Con chung:** Giao con chung Ngô Ngọc A, sinh ngày 08/5/2018 cho anh Ngô Đức H trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung **500.000 đồng** (Năm trăm nghìn đồng)/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con và giao

nuôi con được thực hiện kể từ tháng 12 năm 2020 trở đi, cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Chị Nguyễn Thị Anh Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ **Tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Anh Đ và anh Ngô Đức H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Anh Đ và anh Ngô Đức H thỏa thuận, chị Nguyễn Thị Anh Đ chịu án phí DSST **150.000^d** (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị Anh Đ chịu tiền án phí cấp dưỡng **150.000^d** (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tiền án phí được khấu trừ trong số tiền **300.000^d** (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Anh Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu số: 0001775 ngày 04/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày anh Ngô Đức H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi chị Nguyễn Thị Anh Đ thi hành án xong, chị Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hà Văn Đông